

Số: /QĐ-UBND Thành phố Lai Châu, ngày tháng 11 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn thành phố Lai Châu năm 2023

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Kế hoạch số 3135/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Lao động - TB&XH thành phố tại Tờ trình số 737/TTr-LĐTBXH ngày 24/11/2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn thành phố Lai Châu năm 2023 như sau:

Tổng số hộ dân trên địa bàn dự kiến tại thời điểm tháng 11/2023: 12.937 hộ. Trong đó:

- Tổng số hộ nghèo: 202 hộ, chiếm tỷ lệ 1,56% tổng số hộ dân trên địa bàn.

- Tổng số hộ cận nghèo: 103 hộ, chiếm tỷ lệ 0,8% tổng số hộ dân trên địa bàn.
- Tổng số hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình: 136 hộ, chiếm tỷ lệ 1,05% tổng số hộ dân trên địa bàn.

*(Có biểu tổng hợp chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình được phê duyệt tại Quyết định này là cơ sở để thực hiện các chính sách an sinh xã hội và các chính sách kinh tế, xã hội khác năm 2024 trên địa bàn thành phố Lai Châu.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND - UBND thành phố; Trưởng phòng: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính - Kế hoạch thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Sở Lao động - TB&XH tỉnh Lai Châu;
- TT. Thành ủy, HĐND, UBND thành phố;
- Lưu: VT, PLĐ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Đình Tiến**